

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Thág tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 2 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Công văn số 9814/BNMT-CNTY ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai Thág tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường và khẩn trương tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi đợt 2 năm 2026, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện Thág tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 2 năm 2026 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động tiêu diệt, giảm thiểu mầm bệnh truyền nhiễm nguy hiểm lưu hành trong môi trường, hạn chế nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tính tự giác của các tổ chức, cá nhân, hộ chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, cơ sở ấp nở, cơ sở thu gom, tập kết, kinh doanh, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và người dân trong công tác vệ sinh, khử trùng, tiêu độc phòng, chống dịch bệnh.

Góp phần bảo vệ sản xuất chăn nuôi, sức khỏe cộng đồng và môi trường.

2. Yêu cầu

Triển khai đồng bộ, thiết thực, đúng đối tượng, đúng quy trình kỹ thuật, phù hợp với tình hình thực tế của từng địa bàn.

Các hộ chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, cơ sở ấp nở, cơ sở thu gom, tập kết, kinh doanh, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật chủ động thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc trong phạm vi quản lý theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

UBND các xã, phường tổ chức thực hiện đối với khu vực công cộng, hộ chăn nuôi nhỏ lẻ và các đối tượng thuộc phạm vi hỗ trợ theo Kế hoạch; huy động sự tham gia của người dân và các tổ chức, đoàn thể tại địa phương.

Việc khử trùng, tiêu độc phải được thực hiện theo quy định: Vệ sinh cơ giới trước, sau đó tiến hành khử trùng, tiêu độc bằng hóa chất. Việc sử dụng hóa chất phải đúng loại, đúng đối tượng, đúng nồng độ, liều lượng, phương pháp sử dụng; bảo đảm an toàn cho người, vật nuôi, phương tiện và môi trường.

Lực lượng tham gia thực hiện phải được hướng dẫn về kỹ thuật, trang bị đầy đủ phương tiện, dụng cụ và bảo hộ lao động cần thiết.

Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian

Thực hiện đồng loạt **từ ngày 15 tháng 9 năm 2026 đến hết ngày 15 tháng 10 năm 2026.**

2. Phạm vi

Triển khai đồng bộ tất cả các xã, phường trên địa bàn tỉnh, tập trung tại khu vực chăn nuôi, cơ sở giết mổ, cơ sở ấp nở, cơ sở thu gom, tập kết, kinh doanh, buôn bán động vật, sản phẩm động vật, chợ, khu vực cửa khẩu, đường mòn, lối mở biên giới, khu vực công cộng và các địa điểm có nguy cơ cao phát sinh, lây lan dịch bệnh.

III. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ QUY TRÌNH KỸ THUẬT

1. Đối tượng

- Hộ gia đình chăn nuôi gia súc, gia cầm;
- Trang trại, gia trại, cơ sở chăn nuôi tập trung;
- Cơ sở, điểm giết mổ gia súc, gia cầm;
- Cơ sở ấp nở gia cầm, thủy cầm;
- Cơ sở thu gom, tập kết, kinh doanh, buôn bán động vật, sản phẩm động vật;
- Chợ buôn bán động vật, sản phẩm động vật;
- Phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật;
- Khu vực cửa khẩu, đường mòn, lối mở biên giới;
- Khu vực công cộng, đường làng, ngõ xóm và các khu vực có nguy cơ cao;
- Bãi chôn thả chung, nơi từng có dịch, nơi chôn lấp, tiêu hủy động vật và khu thu gom, xử lý chất thải động vật.

2. Nội dung thực hiện

2.1. Đối với cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung

- Phát quang cây cỏ xung quanh chuồng nuôi; thường xuyên quét dọn, thu gom phân, rác thải để xử lý phù hợp; khơi thông cống rãnh;
- Định kỳ thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng trại, khu vực chăn nuôi và vùng phụ cận, tối thiểu mỗi tuần 01 (một) lần; tăng cường thực hiện khi có nguy cơ dịch bệnh hoặc theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn;
- Vệ sinh, khử trùng phương tiện, dụng cụ vận chuyển gia súc, gia cầm, sản phẩm động vật, thức ăn và các vật dụng liên quan trước khi vào và sau khi ra

khỏi cơ sở.

2.2. Đối với chăn nuôi hộ gia đình

- Thường xuyên quét dọn sạch sẽ khu vực nuôi nhốt; thu gom, xử lý phân, rác thải, chất độn chuồng;
- Định kỳ thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc khu vực nuôi nhốt và vùng phụ cận mỗi tuần 01 (một) lần;
- Vệ sinh, khử trùng dụng cụ, phương tiện sau khi sử dụng và sau mỗi lần vận chuyển gia súc, gia cầm.

2.3. Đối với cơ sở ấp nở gia cầm, thủy cầm

- Vệ sinh khu vực lò ấp, đường ra vào và khu vực xung quanh cơ sở; thu gom, xử lý vỏ trứng sau khi đã ấp nở, chất thải để tiêu hủy theo quy định;
- Thực hiện phun khử trùng, tiêu độc hàng ngày khu vực ấp nở, đường ra vào, phương tiện vận chuyển trứng giống và gia cầm mới ấp nở theo quy trình kỹ thuật.

2.4. Đối với cơ sở, điểm giết mổ gia súc, gia cầm

- Vệ sinh, thu gom và xử lý chất thải tại khu vực nhốt gia súc, gia cầm chờ giết mổ; sau khi đưa gia súc, gia cầm đi giết mổ phải thực hiện vệ sinh, phun khử trùng toàn bộ khu vực nhốt giữ;
- Vệ sinh, phun khử trùng khu vực giết mổ, dụng cụ, thiết bị và các khu vực liên quan sau mỗi đợt giết mổ và sau khi kết thúc hoạt động giết mổ trong ngày;
- Phát quang cây cỏ xung quanh; khơi thông hệ thống thoát nước; thực hiện các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường.

2.5. Đối với chợ có buôn bán động vật và sản phẩm động vật

- Quét dọn, thu gom và xử lý chất thải rắn trong chợ bằng biện pháp chôn hoặc đốt;
- Vệ sinh, tổ chức phun thuốc khử trùng khu vực buôn bán động vật, sản phẩm động vật, khu vực giết mổ và các vật dụng liên quan sau mỗi buổi chợ hoặc theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn;
- Khử trùng phương tiện, dụng cụ vận chuyển động vật, sản phẩm động vật khi ra, vào khu vực chợ theo điều kiện thực tế;
- Những quầy bán thịt phải được vệ sinh sạch sẽ và phun thuốc khử trùng, tiêu độc cuối mỗi buổi chợ.

2.6. Đối với khu vực công cộng, đường làng, ngõ xóm

- Tổ chức vệ sinh, quét dọn, thu gom rác thải và xử lý theo quy định;
- Phun khử trùng, tiêu độc tại các khu vực có nguy cơ cao một tuần một lần theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn;

2.7. Đối với động vật, sản phẩm động vật không bảo đảm vệ sinh thú y,

nhập lậu bị bắt giữ

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng phương tiện vận chuyển, khu vực nhốt giữ, khu vực xử lý, tiêu hủy;

- Thu gom, xử lý phân, rác thải và các chất thải phát sinh để xử lý chôn hoặc đốt; sau khi hoàn thành việc xử lý, tiêu hủy phải thực hiện vệ sinh, phun thuốc khử trùng khu vực nhốt, giữ, khu vực tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật.

2.8. Đối với khu vực biên giới, cửa khẩu, đường mòn, lối mở

- Chính quyền địa phương nơi có đường biên giới phối hợp với lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Công an và cơ quan thú y tăng cường kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật qua biên giới; tổ chức vệ sinh, khử trùng phương tiện, dụng cụ và khu vực tập kết; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định. Không bố trí điểm phun khử trùng làm cản trở giao thông hoặc gây ô nhiễm môi trường;

- Cơ quan kiểm dịch động vật tại cửa khẩu phối hợp với Ban Quản lý cửa khẩu và các lực lượng chức năng kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y; yêu cầu chủ hàng, chủ phương tiện thực hiện vệ sinh, khử trùng phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật theo quy định và giám sát việc thực hiện.

2.9. Đối với bãi chôn thả chung, nơi từng có dịch, nơi chôn lấp, tiêu hủy động vật và khu thu gom, xử lý chất thải động vật

- Định kỳ phát quang, dọn vệ sinh, thu gom, xử lý chất thải tại bãi chôn thả chung; tổ chức phun khử trùng, tiêu độc theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, nhất là các khu vực từng xảy ra dịch bệnh;

- Rà soát, khoanh vùng các điểm chôn lấp, tiêu hủy động vật mắc bệnh trước đây; định kỳ kiểm tra, phun khử trùng, tiêu độc, không để phát tán mầm bệnh ra môi trường xung quanh;

- Vệ sinh, khử trùng, tiêu độc khu thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi, bảo đảm không gây ô nhiễm môi trường và lây lan dịch bệnh.

3. Quy trình thực hiện

Tại các khu vực thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc phải thực hiện theo nguyên tắc:

- Bước 1: Dọn vệ sinh cơ giới.

Dọn dẹp, thu gom phân, rác, chất thải; phát quang cây cỏ; khơi thông cống rãnh và xử lý chất thải theo quy định.

- Bước 2: Phun khử trùng, tiêu độc bằng hóa chất.

Phun hóa chất khử trùng, tiêu độc sau khi đã thực hiện vệ sinh cơ giới.

Việc lựa chọn hóa chất, nồng độ, liều lượng, phương pháp và tần suất sử dụng thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất và cơ quan chuyên môn thú y, bảo đảm an toàn, hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng.

IV. CÁCH THỨC TIẾN HÀNH

1. Tổ chức tuyên truyền

Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống thông tin, truyền thanh cơ sở và các hình thức phù hợp về nguy cơ dịch bệnh, mục đích, ý nghĩa của Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc; vận động người dân, hộ chăn nuôi và các cơ sở sản xuất, kinh doanh chủ động tham gia thực hiện.

Tập trung tuyên truyền về sự nguy hiểm của dịch bệnh gia súc, gia cầm và vai trò, tác dụng, lợi ích của công tác vệ sinh, khử trùng, tiêu độc trong phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm để nhân dân hiểu đúng và tích cực tham gia thực hiện.

2. Rà soát, thống kê đối tượng

UBND các xã, phường chỉ đạo rà soát, thống kê các hộ chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, cơ sở ấp nở, cơ sở thu gom, tập kết, kinh doanh, buôn bán động vật, sản phẩm động vật, chợ, khu vực công cộng và các địa điểm có nguy cơ cao để xây dựng lịch triển khai cụ thể, bảo đảm không bỏ sót các đối tượng cần vệ sinh, khử trùng, tiêu độc.

3. Tiếp nhận, quản lý và sử dụng hóa chất, vật tư

Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản chuẩn bị đầy đủ vật tư, hóa chất, bảo hộ lao động phục vụ cho công tác vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường, như: quần áo bảo hộ, ủng, găng tay, khẩu trang, hóa chất khử trùng.

- UBND các xã, phường ban hành kế hoạch, chỉ đạo đơn vị chức năng triển khai phun khử trùng, tiêu độc đợt 2 năm 2026 trên địa bàn, đăng ký số lượng thuốc sát trùng, vật tư, bảo hộ lao động với Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản. Tổ chức tiếp nhận và phân bổ thuốc sát trùng cho các thôn, khối phố, đồng thời chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ công ích hướng dẫn, triển khai công tác vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường trên địa bàn. Quản lý và sử dụng hóa chất, vật tư được cấp đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả; không để thất thoát, lãng phí.

- Các tổ chức, cá nhân sử dụng hóa chất phải thực hiện đúng hướng dẫn về nồng độ, liều lượng, phương pháp sử dụng và các yêu cầu về an toàn lao động.

4. Lực lượng thực hiện

- UBND các xã, phường căn cứ điều kiện thực tế để thành lập hoặc phân công tổ, đội thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc; huy động người hoạt động tại thôn, tổ dân phố, lực lượng dân quân, các tổ chức chính trị - xã hội và các lực lượng phù hợp khác tham gia; phân công rõ địa bàn, đối tượng và trách nhiệm thực hiện; lực lượng tham gia phải được hướng dẫn kỹ thuật và bảo đảm trang bị bảo hộ lao động.

- Huy động đông đảo lực lượng nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể tại địa phương tích cực, cùng tham gia làm vệ sinh đường làng, ngõ xóm, khu vực công cộng, khơi thông cống rãnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Những trang trại, gia trại chăn nuôi gia cầm tập trung, cơ sở giết mổ tập trung, cơ sở ấp trứng gia cầm: tự lo vật tư, kinh phí, tổ chức thực hiện các nội dung trên dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và chuyên môn thú y.

2. Chủ phương tiện vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật trái phép chịu toàn bộ chi phí cho việc vệ sinh, khử trùng, tiêu độc trong quá trình xử lý động vật, sản phẩm động vật. Trong trường hợp chủ phương tiện chạy trốn, các lực lượng chức năng bắt giữ báo cáo chính quyền địa phương để hỗ trợ kinh phí thực hiện.

3. UBND các xã, phường: bố trí nguồn kinh phí để hỗ trợ chi trả tiền công, tiền xăng chạy máy phun khử trùng, tiêu độc,...

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện.

Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật; quản lý, cấp phát hóa chất, vật tư, hướng dẫn pha chế và sử dụng hóa chất bảo đảm an toàn, hiệu quả.

Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2. UBND các xã, phường

Xây dựng kế hoạch, lịch triển khai cụ thể tại địa phương trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh; tổ chức thực hiện bảo đảm đúng thời gian, đối tượng và yêu cầu kỹ thuật.

Rà soát, thống kê các hộ chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, cơ sở ấp nở, cơ sở thu gom, tập kết, kinh doanh, buôn bán động vật, sản phẩm động vật, chợ, khu vực công cộng và các khu vực có nguy cơ cao để tổ chức triển khai phù hợp.

UBND các xã, phường căn cứ điều kiện thực tế để thành lập hoặc phân công tổ, đội thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc; huy động người hoạt động tại thôn, tổ dân phố, lực lượng dân quân, các tổ chức chính trị - xã hội và các lực lượng phù hợp khác tham gia; phân công rõ địa bàn, đối tượng và trách nhiệm thực hiện.

Tiếp nhận, quản lý, sử dụng hóa chất đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả; chịu trách nhiệm về việc quản lý và sử dụng hóa chất được cấp tại địa phương.

Tuyên truyền, vận động người dân, hộ chăn nuôi, cơ sở sản xuất, kinh doanh chủ động thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc trong phạm vi quản lý.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tổng hợp số liệu báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 20/10/2026.**

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đồn, trạm biên phòng phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan thú y, Hải quan, Công an tăng cường kiểm soát, ngăn chặn vận chuyển, buôn bán trái phép động vật, sản phẩm động vật qua biên giới, đường mòn, lối mở; phối hợp tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc phương tiện, khu vực tập kết thuộc địa bàn quản lý.

4. Công an tỉnh: chỉ đạo đơn vị nghiệp vụ và lực lượng Công an cấp xã phối hợp kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không bảo đảm vệ sinh thú y; bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Chi cục Hải quan khu vực VI, cơ quan kiểm dịch động vật tại các cửa khẩu phối hợp với Ban Quản lý cửa khẩu, chính quyền địa phương kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật xuất, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất qua địa bàn; yêu cầu chủ hàng, chủ phương tiện thực hiện vệ sinh, khử trùng phương tiện vận chuyển theo quy định và giám sát việc thực hiện.

6. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND các xã, phường nơi có cửa khẩu triển khai vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực thuộc phạm vi quản lý.

Đôn đốc các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động tại khu vực cửa khẩu chủ động thực hiện vệ sinh, khử trùng phương tiện, kho bãi và các khu vực có nguy cơ.

7. Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường tăng cường tổ chức truyền thông thường xuyên, liên tục, dễ hiểu, đúng đối tượng; xây dựng các chuyên mục, tin, bài tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường để nhân dân hiểu đúng và tích cực tham gia thực hiện; kịp thời thông tin các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện quản lý đàn vật nuôi theo quy định, chủ động phòng bệnh, góp phần ngăn chặn dịch bệnh xâm nhập và lây lan.

8. Các tổ chức, cá nhân, hộ chăn nuôi, cơ sở sản xuất, kinh doanh

Chủ động thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại cơ sở, phương tiện, dụng cụ và khu vực thuộc phạm vi quản lý.

Chấp hành hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thú y và chính quyền địa phương.

Chủ động phát hiện, thông báo kịp thời cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chuyên môn khi phát hiện động vật có biểu hiện mắc bệnh, chết bất thường hoặc có nguy cơ phát sinh dịch bệnh.

UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam và các đoàn thể (P/h tuyên truyền);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Chi cục Hải quan khu vực VI;
- Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- CVP, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN_(HĐN).

(b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Nhàn